

**TỜ TRÌNH**  
**V/v phê duyệt kế hoạch năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế;

Để có cơ sở thực hiện yêu cầu nhiệm vụ công tác năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua kế hoạch năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

**1. Các chỉ tiêu SXKD và ĐTXD năm 2024:**

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
<b>A</b>	<b>Chỉ tiêu về hoạt động SXKD</b>	
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>62.527.541.000</b>
1.1	Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty	14.527.541.000
1.2	Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2	48.000.000.000
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>27.152.566.000</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>35.374.975.000</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối.</b>	<b>21.344.178.886</b>
<b>5</b>	<b>Tỷ lệ cổ tức</b>	<b>10%</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm nay</b> <i>(giữ lại thu hồi vốn chủ dự án Thủy điện Hạ Sê San2 BOT 40 năm)</i>	<b>17.982.151.886</b>
<b>B</b>	<b>Đầu tư, mua sắm mới Tài sản cố định</b> <b>(Chưa bao gồm thuế VAT)</b>	1.600.000.000

*(Chi tiết theo Thuyết minh kế hoạch năm 2024 đính kèm)*

**2. Tổ chức thực hiện:**

\* Giao Ban điều hành làm việc và đề nghị Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2023 trong năm 2024.

\* Ban điều hành quản lý hoạt động của Công ty theo nguyên tắc hiệu quả, đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại.

\* Các chỉ tiêu Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận, cổ tức năm 2024 nêu trên là ghi nhận theo kế hoạch cổ tức thu được từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2 là 2 triệu USD. Sau khi có kết quả ĐHCĐ thường niên năm 2024 của Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 làm thay đổi giá trị các chỉ tiêu nêu trên,

Ban điều hành trình HĐQT xem xét điều chỉnh kế hoạch tương ứng phù hợp quy định.

\* Trường hợp bộ số liệu tài chính, số lượng NQL và cơ chế tiền lương thay đổi thì Ban điều hành trình HĐQT điều chỉnh quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của EVNI phù hợp quy định.

\* Ban Điều hành Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác thích hợp để hợp tác phát triển hoặc chuyển giao các dự án thủy điện: Hạ Sê San1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1.

\* Đối với công tác tư vấn:

- Ban điều hành chủ động thực hiện:

+ Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;

+ Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;

+ Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.

- Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 20/TTr-HĐQT ngày 23/4/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch năm 2024 của Công ty.

Trân trọng./. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, PTH, Thư ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trương Quang Minh**



## CÔNG TY CỔ PHẦN EVN QUỐC TẾ

Địa chỉ: Lô 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Điện thoại: 0236.6255656 Fax: 0236.3633.991

Website: [www.evni.vn](http://www.evni.vn)

---

# THUYẾT MINH KẾ HOẠCH NĂM 2024

Đà Nẵng, tháng 03/2024

## THUYẾT MINH KẾ HOẠCH NĂM 2024

Phát huy kết quả đạt được trong năm 2023, với mục tiêu trọng tâm trong năm 2024 là theo dõi và quản lý các dự án đã đầu tư đảm bảo bảo toàn vốn của cổ đông; tìm kiếm việc làm đảm bảo công ăn việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động Công ty. Công ty cổ phần EVN Quốc tế xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các mục tiêu cụ thể như sau:

1. Thực hiện giám sát và quản lý phần vốn góp vào Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2), trong đó phối hợp với các Cổ đông khác, đơn đốc Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2023 theo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch 5 năm giai đoạn 2023 – 2027 của HLSS2.

2. Làm việc với các đối tác về việc chuyển giao hoặc tham gia góp vốn đầu tư đối với các dự án thủy điện Công ty đã triển khai nghiên cứu tại Campuchia và Lào.

3. Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của Công ty, đảm bảo công ăn việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động.

4. Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo mô hình gọn nhẹ, linh hoạt và sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ công tác năm 2024 nhằm tối ưu hóa chi phí.

5. Tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024.

### I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

#### 1. Về công tác quản lý dự án:

##### 1.1 Đối với dự án Thủy điện Hạ Sê San 2

- Thực hiện giám sát và quản lý phần vốn góp vào HLSS2 trên cơ sở pháp luật Campuchia, Hợp đồng cổ đông và theo nguyên tắc bảo toàn phần vốn đã góp.

- Quản lý, theo dõi chặt chẽ hoạt động của công ty, thực hiện các nội dung Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông; đảm bảo nhà máy thủy điện Hạ Sê San 2 vận hành an toàn, ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Phối hợp với các Cổ đông khác, đơn đốc Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2023 trong năm 2024.

##### 1.2 Đối với các dự án thủy điện như Hạ Sê San 1/Sê San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2, cụ thể:

- Có ý kiến bằng văn bản đến Chính phủ Campuchia/Lào về việc trong trường hợp Chính phủ Campuchia/Lào chuyển giao dự án cho đối tác khác thì EVNI được thu hồi các chi phí đã thực hiện cho dự án hoặc tham gia góp vốn trong dự án tương tự như dự án thủy điện Hạ Sê San 2;

- Phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC), Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Lào (AVIL) để thông qua Hiệp hội, giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước;

- Làm việc, kiến nghị với Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam trong việc hỗ trợ các thủ tục duy trì hiệu lực pháp lý của các dự án, cũng như thông tin đến các Nhà đầu tư về các dự án của EVNI;

- Thường xuyên liên hệ với Nhà đầu tư trong và ngoài nước để giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư.

## **2. Về đầu tư phát triển:**

Nghiên cứu, tìm kiếm các dự án nguồn điện (dự án năng lượng tái tạo, điện sinh khối...) phù hợp với tình hình tài chính của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền xem xét thông chủ trương đầu tư và thực hiện các thủ tục đầu tư để chuẩn bị thực hiện đầu tư.

## **3. Công tác Tư vấn giám sát:**

- Tăng cường tìm kiếm thông tin thầu trên hệ thống đấu thầu quốc gia, làm việc với các đối tác để tham dự thầu các gói thầu phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của Công ty.

- Duy trì và từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho đơn vị và các cá nhân tham gia hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn như:

+ Duy trì hiệu lực giấy phép hoạt động điện lực, chứng chỉ năng lực hoạt động đối với lĩnh vực Tư vấn giám sát thi công xây lắp các công trình;

+ Hoàn thiện, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động cho tổ chức: Chứng chỉ giám sát công trình công nghiệp hạng I.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho đội ngũ chuyên gia Tư vấn;

- Bố trí nhân sự thực hiện công tác tư vấn hợp lý, khoa học và hiệu quả; tổ chức thực hiện dịch vụ Tư vấn chuyên nghiệp, bảo đảm các dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả.

- Phối hợp, đôn đốc các đơn vị thi công xây lắp thực hiện nghiệm thu thanh toán/quyết toán các gói thầu, để EVNI thực hiện nghiệm thu thanh toán/quyết toán chi phí Tư vấn kịp thời, đáp ứng quy định của hợp đồng và nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

- Tiếp tục mở rộng thị trường dịch vụ Tư vấn, đặc biệt là công tác Tư vấn cho các dự án nguồn điện, công tác sửa chữa lớn các nhà máy điện.

- Hợp tác, liên danh với các đối tác có đủ năng lực, kinh nghiệm để từng bước nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho EVNI đối với lĩnh vực, ngành nghề mở rộng theo kế hoạch.

- Áp dụng có hiệu quả ứng dụng quản lý đầu tư xây dựng IMIS2.0 trong hoạt động cung cấp dịch vụ Tư vấn.

- Thực hiện công tác Tư vấn giám sát đạt doanh thu 10,2 tỷ đồng.

#### **4. Công tác khác:**

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình SXKD trong giai đoạn mới của Công ty.

- Hoàn thành công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2023.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông theo phương án do ĐHĐCĐ thường niên EVNI năm 2024 thông qua.

- Duy trì dịch vụ cho thuê đất và văn phòng tại Trụ sở làm việc của Công ty.

- Công tác an sinh xã hội: Quan tâm, tạo điều kiện thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số đối với các lĩnh vực: Quản trị nội bộ; Đào tạo và truyền thông; phù hợp các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Công ty.

- Về mô hình tổ chức và chi phí hoạt động:

+ Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo mô hình gọn nhẹ, linh hoạt và sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp đáp ứng yêu cầu quản lý của Công ty trên cơ sở nhiệm vụ công tác năm 2024 nhằm tối ưu hóa chi phí;

+ Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

## **II. Giải pháp thực hiện:**

### **1. Về công tác quản trị:**

- Tiếp tục duy trì mô hình tổ chức với cơ cấu linh hoạt, gọn nhẹ với 03 Phòng chức năng với biên chế nhân sự hợp lý; phát triển ngày càng tốt hơn văn hóa doanh nghiệp; đẩy mạnh việc hình thành, phát triển mối quan hệ và tạo dựng niềm tin của các đối tác kinh doanh;

- Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo; nâng cao hiệu quả quản lý điều hành, thực hiện tốt quy chế dân chủ, xây dựng văn hóa doanh nghiệp;

- Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và nghiêm túc thực hiện các nội quy, quy chế của đơn vị;

- Nâng cao hiệu quả quản lý, cân đối tài chính phù hợp, bảo toàn và phát triển vốn, thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

- Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa, sửa đổi, bổ sung theo hướng tinh gọn các quy chế quản lý nội bộ phù hợp quy định hiện hành của pháp luật;

- Thiết lập và thực hiện tốt mối liên hệ với các cổ đông; thực hiện công bố thông tin kịp thời, trung thực và đúng quy định.

### **2. Giải pháp về quản lý dự án:**

- Đối với dự án Hạ Sê San 2:

+ Phối hợp có hiệu quả với các Cổ đông khác, đơn đốc Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2023 trong năm 2024;

+ Theo dõi tình hình SXKD của dự án, đôn đốc HLSS2 thực hiện các nội dung Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

- Đối với 3 dự án Hạ Sê San 1/5, Sê Kông và Nậm Mô 1: Tăng cường và thường xuyên liên hệ với Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia/Lào, Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam hỗ trợ Công ty các thủ tục duy trì hiệu lực pháp lý của các dự án, giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC)/Lào (AVIL) để giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước.

### **3. Giải pháp về công tác Tư vấn:**

- Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;

- Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;

- Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm soát công tác Tư vấn để nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ Tư vấn;

- Hoàn thiện chứng chỉ năng lực hoạt động cho tổ chức: Chứng chỉ giám sát công trình công nghiệp hạng I.

- Nâng cao năng lực, kinh nghiệm cho độ ngũ chuyên gia Tư vấn; tổ chức thực hiện dịch vụ Tư vấn chuyên nghiệp hóa, bảo đảm các dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và hiệu quả;

- Tiếp tục mở rộng thị trường dịch vụ Tư vấn, đặc biệt là công tác Tư vấn cho các dự án Năng lượng tái tạo.

### **4. Giải pháp về tài chính:**

- Tăng cường thực hiện các giải pháp quản trị, kiểm soát chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Công tác tài chính: 100% thực hiện thanh toán E-Banking nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí;

- Công tác thanh quyết toán: Đối với các gói thầu đã hoàn thành, Công ty đã chủ động, tích cực phối hợp cùng các Chủ đầu tư hoàn thành công tác quyết toán giá trị khối lượng đã thực hiện, đáp ứng quy định của hợp đồng và nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn;

- Tăng cường công tác quản trị dòng tiền, cân đối vốn lưu động theo năm/tháng và theo dõi sát sao tình hình thực hiện; đảm bảo dòng tiền luôn tối ưu, hiệu quả và cân đối vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh; cân đối dòng tiền nhằm gửi tiết kiệm có kỳ hạn và lãi suất phù hợp để nâng cao hiệu quả doanh thu từ hoạt động tài chính.

### 5. Giải pháp về ứng dụng KHCN và quản trị nguồn nhân lực:

- Áp dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý và sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn;
- Nâng cao công tác an toàn thông tin bằng cách triển khai trang bị các phần mềm ứng dụng có bản quyền nhằm giảm thiểu nguy cơ mất an toàn thông tin;
- Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, thực hiện chính sách thu hút nhân tài;
- Thường xuyên xây dựng, cải tiến văn hóa doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ có tác phong công tác chuyên nghiệp và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo dựng niềm tin đối với các đối tác, khách hàng.

### 6. Giải pháp công tác cho thuê văn phòng tại Trụ sở Công ty:

Tiếp tục tìm kiếm đối tác thuê văn phòng phù hợp để cho thuê, đảm bảo công suất cho thuê văn phòng có hiệu quả.

### III. Kế hoạch doanh thu, chi phí và chi trả cổ tức năm 2024:

Bảng tổng hợp kế hoạch năm 2024:

TT	NỘI DUNG	Đơn vị/tỷ lệ	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2023	GHI CHÚ
A	<b>Kế hoạch nguồn thu</b>	<b>đồng</b>	<b>62.527.541.000</b>	<b>65.851.212.091</b>	
A.1	<i>Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty</i>	<i>đồng</i>	<i>14.527.541.000</i>	<i>18.476.016.896</i>	
I	Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính, cho thuê đất và văn phòng Công ty	đồng	4.265.000.000	11.352.732.116	
1	<i>Doanh thu từ hoạt động tài chính</i>	<i>đồng</i>	<i>3.365.000.000</i>	<i>10.475.663.938</i>	
2	<i>Doanh thu từ cho thuê đất và văn phòng của Công ty, khác</i>	<i>đồng</i>	<i>900.000.000</i>	<i>877.068.178</i>	
II	Doanh thu từ hoạt động Tư vấn (QLDA, Giám sát...)	đồng	10.262.541.000	7.123.284.780	<i>Phụ lục 1</i>
A.2	<i>Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2</i>	<i>đồng</i>	<i>48.000.000.000</i>	<i>47.375.195.195</i>	
B	<b>Kế hoạch chi phí hoạt động</b>	<b>đồng</b>	<b>27.152.566.000</b>	<b>22.620.922.236</b>	
B.1	<i>Chi phí hoạt động, duy trì và quản lý dự án các dự án của Công ty</i>	<i>đồng</i>	<i>11.709.566.000</i>	<i>9.978.034.921</i>	



TT	NỘI DUNG	Đơn vị/tỷ lệ	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2023	GHI CHÚ
1	Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA các dự án của Công ty	đồng	11.269.566.000	9.587.996.641	
2	Chi phí khấu hao nhà làm việc/văn phòng cho thuê	đồng	440.000.000	390.038.280	Phụ lục 2
<b>B.2</b>	<b>Chi phí hoạt động cho công tác Tư vấn (QLDA, Giám sát...)</b>	<b>đồng</b>	<b>8.723.000.000</b>	<b>6.040.487.315</b>	
<b>B.3</b>	<b>Phí chuyển tiền cổ tức HSS2 về Việt Nam</b>	<b>đồng</b>	<b>6.720.000.000</b>	<b>6.602.400.000</b>	
<b>C</b>	<b>Kế hoạch lợi nhuận</b>				
1	Lợi nhuận trước thuế năm nay	đồng	35.374.975.000	43.230.289.855	
2	Lợi nhuận sau thuế năm nay	Đồng	35.374.975.000	42.608.737.568	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	đồng	21.344.178.886	17.487.308.371	
<b>D</b>	<b>Kế hoạch chi trả cổ tức:</b>				
1	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	10	
2	Lợi nhuận phân phối cho cổ đông	đồng	36.677.145.000	36.677.145.000	
3	Hình thức chi trả		Tiền mặt	Tiền mặt	
<b>E</b>	<b>Kế hoạch chi mua sắm mới</b>				
1	Mua ô tô	đồng	1.600.000.000		

## 1. Doanh thu:

Trên cơ sở kế hoạch các nội dung công việc năm 2024 được trình bày như trên, các nguồn thu chủ yếu của Công ty bao gồm: (i) Doanh thu từ cổ tức của dự án Thủy điện Hạ Sê San 2; (ii) Doanh thu từ hoạt động tài chính (gửi số vốn góp chưa sử dụng của cổ đông và lợi nhuận các năm vào các ngân hàng); (iii) Thu từ cho thuê văn phòng, nhà để xe, cho thuê đất; và (iv) Thu từ hoạt động tư vấn QLDA và Tư vấn giám sát. Tổng nguồn thu dự kiến, cụ thể như sau:

### 1.1. Doanh thu từ cổ tức của dự án thủy điện Hạ Sê San 2

Căn cứ số liệu kế hoạch năm 5 năm 2023-2027 của Công ty TNHH thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2); Tình hình sản xuất phát điện năm 2023 đạt 122% KH 2023, năm 2023 sẽ chia cổ tức 20 triệu USD theo kế hoạch phân phối lợi nhuận 05 năm

2023-2027. Việc phân phối sẽ được HLSS2 trình cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024 (dự kiến tổ chức tháng 6 năm 2024); Vì vậy, EVNI dự kiến cổ tức năm 2023 từ HLSS2 mà EVNI nhận được trong năm 2024 tương ứng là 2 triệu USD tương đương 48.000.000.000 đồng.

#### 1.2. Doanh thu từ tiền gửi Ngân hàng:

Trên cơ sở số dư tiền gửi ngân hàng, dự kiến năm 2024 EVNI thu từ lãi tiền gửi đạt 3.365 triệu đồng thấp hơn 3.910 triệu đồng so với năm 2023. Nguyên nhân:

+ Lãi suất tiền gửi tiết kiệm tại các tổ chức tín dụng giảm mạnh từ cuối năm 2023 (kế hoạch năm 2024 là 4.5%/năm trên thực hiện năm 2023 bình quân 7,7%/năm);

+ Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn đầu năm 2024 thấp hơn so với năm 2023 do số dư nguồn tiền và tương đương tiền cuối năm 2023 thấp hơn cuối năm 2022 (lợi nhuận năm 2022 cao hơn 2023) và trong năm 2023 EVNI đã thực hiện chi trả cổ tức với tỷ lệ là 26%.

#### 1.3. Doanh thu từ cho thuê văn phòng:

Tổng doanh thu từ việc cho thuê văn phòng, thuê mặt bằng năm 2024 dự kiến đạt 900 triệu đồng, giá trị tương đương với thực hiện năm 2023. Nguyên nhân: năm 2024, Công ty dự kiến tiếp tục cho thuê quy mô các văn phòng như năm 2023.

#### 1.4. Doanh thu từ hoạt động tư vấn: *(Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm)*

Với các hợp đồng TVGS đã ký năm 2023; dự kiến sẽ ký trong năm 2024, tổng doanh thu kế hoạch từ dịch vụ tư vấn năm 2024 đạt 10.262 triệu đồng cao hơn 3.139 triệu đồng so với thực hiện năm. Doanh thu dịch vụ TVGS bao gồm:

+ Doanh thu từ các hợp đồng TVGS chuyển tiếp tiếp từ các năm trước: 8.462 triệu đồng

+ Dự kiến doanh thu kế hoạch đấu thầu mới các hợp đồng TVGS năm 2024: 1.800 triệu đồng.

### **2. Chi phí hoạt động:**

Trên cơ sở kế hoạch triển khai các dự án, phạm vi hoạt động, địa bàn công tác, quy mô nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý, cân đối chi phí thực hiện qua các năm 2018-2023, Công ty lập dự toán chi phí hoạt động, quản lý dự án và chi phí phục vụ Tư vấn các gói thầu trong năm 2024.

Tổng chi phí hoạt động năm 2024: 27.152 triệu đồng, cụ thể:

#### 2.1. Chi phí hoạt động, quản lý dự án:

Tổng chi phí hoạt động, quản lý dự án năm 2024 là 11.709 triệu đồng tăng 1.731 triệu đồng so với thực hiện năm 2023. Trong đó:

2.1.1. Chi phí khấu hao Tài sản cố định năm 2024 là 440 triệu đồng tăng 50 triệu đồng so với năm 2023.

Nguyên nhân: trong năm 2024, dự kiến mua mới thêm tài sản cố định là ô tô.

2.1.2. Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA năm 2024 là 11.269 triệu đồng tăng 1.682 triệu so với thực hiện năm 2023, trong đó:

+ Thù lao HĐQT, BKS năm 2024: 318,72 triệu đồng, giảm 172 triệu đồng so với thực hiện năm 2023.

Nguyên nhân:

Công ty dự kiến mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 trên cơ sở đảm bảo cân đối hợp lý với tiền lương của người quản lý chuyên trách tương ứng và quy định tại Điều 16 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

+ Lương và các khoản phải trích theo lương của Ban điều hành và người lao động năm 2024: 5.046 triệu đồng, tăng 104 triệu đồng so với thực hiện năm 2023. Trong đó:

- Ban điều hành: 1.482 triệu đồng, giảm 827 triệu đồng so với thực hiện năm 2023;
- Người lao động: 3.564 triệu đồng, tăng 932 triệu đồng so với thực hiện năm 2023.

Nguyên nhân:

- Lợi nhuận kế hoạch đạt dưới 50 tỷ đồng, giảm 18% so với thực hiện năm 2023, mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách được giảm tương ứng mức giảm tiền lương kế hoạch của người lao động, áp dụng theo quy định tại điều 13 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.
- Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người lao động được tính bằng mức tiền lương bình quân trong hợp đồng lao động, áp dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.
- Điều chuyển số lượng lao động từ hoạt động tư vấn giám sát sang hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

+ Chi phí hoạt động khác là 5.430 triệu đồng tăng 1.584 triệu đồng so với năm 2023.

Nguyên nhân:

Do chi phí vé máy bay tăng cao và thay đổi đơn giá thuê phòng nghỉ theo phát sinh thực tế nên chi phí đi công tác được điều chỉnh tăng (244 triệu đồng); tăng cường công tác bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ, chuyên môn, gia hạn chứng chỉ năng lực (171 triệu đồng) và bổ sung các khoản chi có tính chất phúc lợi cho CBCNV Công ty (300 triệu đồng).

2.2. Chi phí hoạt động dịch vụ tư vấn:

Nhằm duy trì hoạt động, đảm bảo công ăn việc làm và tăng thu nhập của CBNV, năm 2024 EVNI tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn giám sát các công trình lưới điện truyền tải đảm bảo các hợp đồng TVGS đạt tỷ lệ bình quân lợi nhuận/doanh thu là 15% (năm 2023: 15%). Tổng chi phí cho hoạt động TVGS là 8.723 triệu đồng.

Nguyên nhân:

Trong quá trình thực hiện, Công ty kiểm soát chi phí với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo tỷ lệ lợi nhuận đạt hoặc vượt kế hoạch, đồng thời đời sống và thu nhập của CBNV được cải thiện. Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tương ứng.

### **3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

#### **3.1 Lợi nhuận kế hoạch 2024:**

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện doanh thu và chi phí kế hoạch năm 2024, lợi nhuận kế hoạch năm 2024 như sau:

+ Doanh thu:	62.527 triệu đồng
o <i>Doanh thu từ hoạt động tài chính, cho thuê VP...</i> :	4.265 triệu đồng
o <i>Doanh thu từ hoạt động TVGS:</i>	10.262 triệu đồng
o <i>Doanh thu từ dự án TĐ Hạ Sê San 2:</i>	48.000 triệu đồng
+ Chi phí:	27.152 triệu đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	35.375 triệu đồng

#### **3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

Kế hoạch phân phối Lợi nhuận của Công ty năm 2024 gồm các mục sau:

- o Trích các quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động; quỹ khen thưởng người quản lý;
- o Giữ lại để thu hồi vốn góp dự án thủy điện Hạ Sê San 2;
- o Phân phối cổ tức cho cổ đông.

3.2.1 Kế hoạch trích các quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động; quỹ khen thưởng người quản lý năm 2024:

Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch lợi nhuận, quỹ lương 2024 và thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 18 của thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016, các quỹ được trích dự kiến như sau:

- |                                       |                |
|---------------------------------------|----------------|
| o Quỹ khen thưởng của người lao động: | 881 triệu đồng |
| o Quỹ phúc lợi của người lao động:    | 881 triệu đồng |
| o Quỹ khen thưởng người quản lý:      | 312 triệu đồng |

#### **3.2.2 Giá trị thu hồi khoản đầu tư dự án thủy điện Hạ Sê San 2:**

Dự án thủy điện Hạ Sê San 2 là dự án vận hành thương mại theo hợp đồng BOT với thời gian 40 năm kể từ ngày phát điện thương mại (tháng 12/2018) và sau đó chuyển giao lại hoàn toàn cho nhà nước Vương quốc Campuchia, **không có giá trị thu hồi.**

Hiện tại, EVNI đang ghi nhận khoản đầu tư (231,146 tỷ đồng) của dự án thủy điện Hạ Sê San 2 là đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Theo quy định của luật kế toán thì khoản đầu tư sẽ không trích chi phí khấu hao hàng năm. Vì vậy, để không làm ảnh hưởng đến tình hình cân bằng tài chính của Công ty vào năm dự án chuyển giao theo hợp đồng BOT, đảm bảo tính ổn định lâu dài của EVNI; hàng năm EVNI sẽ giữ lại

Lợi nhuận sau thuế để bù đắp cho khoản thu hồi giá trị vốn góp vào dự án thủy điện Hạ Sê San 2.

EVNI đã thực hiện giữ lại Lợi nhuận sau thuế hàng năm để thu hồi giá trị vốn góp vào dự án Thủy điện Hạ Sê San 2 từ năm 2020, trong vòng 40 năm với giá trị giữ lại trung bình hàng năm là 5,78 tỷ đồng.

Năm 2024 để đảm bảo quyền lợi cổ đông và cổ tức 10%, tạm không trích giữ lại thu hồi giá trị vốn góp dự án thủy điện Hạ Sê San 2. Việc trích bổ sung thực hiện tăng thêm khi cổ tức từ Sê San 2 tăng sau khi dự án hoàn thành trả nợ để đảm bảo thu hồi vốn sau thời gian BOT 40 năm.

### 3.2.3 Kế hoạch phân phối cổ tức cho cổ đông:

Lợi nhuận sau khi phân phối cho các quỹ (quỹ khen thưởng phúc lợi của người lao động; quỹ khen thưởng người quản lý) và giữ lại để bù đắp phần thu hồi khoản đầu tư góp vốn dự án thủy điện Hạ Sê San 2, sẽ được phân phối hết cho cổ đông như sau:

Tỷ lệ chi trả cổ tức:	10%
Giá trị chi trả cổ tức:	36.677.145.000 đồng
Hình thức chi trả cổ tức:	Tiền mặt
Thời gian chi trả:	Sau ĐHCĐ Năm 2025

### 4. Kế hoạch chi mua sắm mới:

Tài sản (xe ô tô) đã được trang bị từ 2007 đến nay. Để phục vụ cho công tác quản lý điều hành, HĐQT đã có Nghị quyết số 54/NQ-HĐQT ngày 18/12/2023 về việc tạm phê duyệt kế hoạch 2024, trong đó thông qua đầu tư, mua sắm mới TSCĐ.

**PHỤ LỤC 1 - BẢNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH NGUỒN THU DỊCH VỤ TVGS NĂM 2024**

*DVT: Đồng*

STT	Dự án	Giá trị Hợp đồng (trước thuế)	Giá trị Hợp đồng (sau thuế)	Tỷ lệ còn lại chưa NT	Giá trị HĐ còn lại 31/12/2023	Tỷ lệ NT năm 2024	Giá trị NT năm 2024
<b>I</b>	<b>Các hợp đồng chuyển tiếp từ năm trước</b>	<b>21.224.203.609</b>	<b>23.346.623.970</b>		<b>14.730.690.027</b>		<b>8.462.540.699</b>
1	Đường dây 220kV Nha Trang Tháp Chàm	636.822.000	700.504.200	30%	191.046.600	30%	191.046.600
2	Treo mạch 2 đường dây 220kV Nha Trang - Tháp Chàm	252.512.727	277.764.000	58%	146.457.382	58%	146.457.382
3	Trạm biến áp 220kV Krong Ana và đầu nối	1.251.397.139	1.376.536.853	12%	150.167.657	12%	150.167.657
4	Thi công lắp đặt thiết bị, thẩm tra và phê duyệt TKBVTC và hỗ trợ Quản lý dự án Đầu tư thay mới Hệ thống điều khiển nhà máy (DCS) và bảo vệ tổ máy Nhà máy Thủy điện Đại Ninh	463.680.000	510.048.000	5%	23.184.000	5%	23.184.000
5	Di dời, cải tạo đường dây 500kV phục vụ công tác GPMB cho tuyến đường cao tốc Bắc – Nam đoạn qua huyện Hàm Tân (Phan Thiết - Dầu Giây)	779.090.909	857.000.000	10,5%	81.804.545	10,5%	81.804.545
6	Lắp đặt 04 ngăn lộ 110kV trạm biến áp 220kV Vĩnh Tường và 01 ngăn lộ 110kV trạm biến áp 220kV Vĩnh Yên đầu nối đường dây 110kV Vĩnh Tường - Vĩnh Yên- Việt Trì	106.909.091	117.600.000	100%	106.909.091	100%	106.909.091

STT	Dự án	Giá trị Hợp đồng (trước thuế)	Giá trị Hợp đồng (sau thuế)	Tỷ lệ còn lại chưa NT	Giá trị HD còn lại 31/12/2023	Tỷ lệ NT năm 2024	Giá trị NT năm 2024
7	Treo dây mạch 2 đường dây 220kV Dốc Sỏi - Quảng Ngãi	667.440.909	734.185.000	5%	33.372.045	5%	33.372.045
8	Nâng công suất trạm biến áp 220 kV Đông Hà từ 2x125 MVA lên (125+250) MVA	414.545.455	456.000.000	20%	82.909.091	20%	82.909.091
9	Nâng công suất máy biến áp 110 kV tại trạm biến áp 220 kV Huế	500.000.000	550.000.000	40,0%	200.000.000	40,0%	200.000.000
10	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-dự toán và TVGS thi công xây dựng hạng mục Hệ thống cung cấp nước ngọt cho dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trạch I	265.496.288	292.045.917	100%	265.496.288	100%	265.496.288
11	Đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn (Phước An)	675.272.727	742.800.000	55%	371.400.000	55%	371.400.000
12	Nâng công suất Trạm biến áp 500 kV Pleiku 2	1.458.681.818	1.604.550.000	50%	729.340.909	50%	729.340.909
13	Trạm biến áp 220kV Vũng Áng và đấu nối	1.761.454.545	1.937.600.000	87,4%	1.539.511.273	40,4%	711.627.636
14	Đường dây 220kV Thạnh Mỹ - Duy Xuyên	2.676.581.818	2.944.240.000	92,4%	2.473.161.600	33%	883.272.000
15	Trạm biến áp 500kV Bình Dương 1	3.698.181.818	4.068.000.000	100,0%	3.698.181.818	45%	1.646.714.818
16	TBA 220kV An Khê và đấu nối	2.178.181.818	2.396.000.000	76%	1.655.418.182	56%	1.219.781.818

STT	Dự án	Giá trị Hợp đồng (trước thuế)	Giá trị Hợp đồng (sau thuế)	Tỷ lệ còn lại chưa NT	Giá trị HĐ còn lại 31/12/2023	Tỷ lệ NT năm 2024	Giá trị NT năm 2024
17	Đường dây 220kV Tương Dương - Đô Lương	1.822.500.000	2.004.750.000	75%	1.366.875.000	35%	637.875.000
18	Trang bị thiết bị ngăn lộ đường dây 220kV Quảng Ngãi - Quy Nhơn (Phước An) giai đoạn 2	260.909.091	287.000.000	100%	260.909.091	90%	234.818.182
19	Nâng cấp hệ thống máy tính trạm biến áp 220kV Trảng Bạch để đảm bảo đưa trạm biến áp vào thao tác xa	372.727.273	410.000.000	100%	372.727.273	25%	93.181.818
20	Lắp máy biến áp thứ 2 TBA 220kV Phước An	627.272.727	690.000.000	100%	627.272.727	90%	564.545.455
21	Nâng cấp hệ thống máy tính trạm biến áp 220kV Vật Cách để đảm bảo đưa trạm biến áp vào thao tác xa	354.545.455	390.000.000	100%	354.545.455	25%	88.636.364
<b>II</b>	<b>Kế hoạch đấu thầu mới năm 2023</b>	<b>3.000.000.000</b>	<b>3.300.000.000</b>			<b>60%</b>	<b>1.800.000.000</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>24.224.203.609</b>	<b>26.646.623.970</b>		<b>14.730.690.027</b>		<b>10.262.541.000</b>



## PHỤ LỤC 2 - CHI PHÍ KHẤU HAO CƠ BẢN

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	Chi phí khấu hao nhà làm việc/văn phòng cho thuê	360.000.000	
2	Chi phí khấu hao xe ô tô (mua mới)	80.000.000	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>440.000.000</b>	